

Số: 1024 /TCT-CS
V/v lệ phí trước bạ đối với xe
ô tô chuyên dùng.

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 2010

Kính gửi: Chi cục Bảo vệ môi trường- tỉnh Thanh Hoá.

Trả lời công văn số 114/CCBVMT-TH ngày 25/8/2010 của Chi cục Bảo vệ môi trường- tỉnh Thanh Hoá về việc lệ phí trước bạ xe ô tô chuyên dùng. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 11, Điều 3, Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 của Chính phủ về lệ phí trước bạ quy định các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ:

“11. Xe chuyên dùng : xe cứu hoả, xe cứu thương, xe chở rác, xe tưới nước, rửa đường; xe chuyên dùng cho thương binh, bệnh binh, người tàn tật, đăng ký quyền sở hữu tên thương binh, bệnh binh, người tàn tật”.

- Tại khoản 15, Điều 3; Thông tư số 68/2010/TT-BTC ngày 26/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ quy định các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ:

“Xe chuyên dùng vào các mục đích sau đây:

a) Xe cứu hoả;

b) Xe cứu thương;

c) Xe chở rác (kể cả xe chở các tạp chất khác trong xử lý vệ sinh, môi trường), xe tưới nước, rửa đường (kể cả xe hút rác, hút bụi vệ sinh đường sá);

d) Xe chuyên dùng cho thương binh, bệnh binh, người tàn tật đăng ký quyền sở hữu tên thương binh, bệnh binh, người tàn tật.

Xe chuyên dùng nêu tại khoản này (15) là xe có lắp đặt các thiết bị đồng bộ chuyên dùng, như: bồn chuyên dùng chứa nước hoặc hoá chất và vòi phun (đối với xe cứu hoả, xe rửa đường), băng ca, còi ủ (đối với xe cứu thương), thùng ép rác hoặc các bộ phận cần cẩu, máy cẩu, xúc rác (đối với xe chở rác), xe 3 bánh gắn máy (đối với xe chuyên dùng cho thương binh, bệnh binh, người tàn tật).

Trường hợp các xe chuyên dùng này đã được cải tạo thành các xe không chuyên dùng như: xe vận tải hàng hoá, xe vận tải hành khách, xe ô tô con, xe mô tô 2 bánh các loại, không phân biệt đối tượng và mục đích sử dụng, đều phải nộp lệ phí trước bạ”

- Tại Khoản 5, Điều 7, Thông tư số 68/2010/TT-BTC ngày 26/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ quy định mức thu lệ phí trước bạ:

"5. Xe ôtô (kể cả khung, tổng thành máy của xe ôtô) mức thu như sau:

5.1. Xe Ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) nộp lệ phí trước bạ theo tỷ lệ từ 10% (mười phần trăm) đến 15% (mười lăm phần trăm). Trong đó:

a) Số chỗ ngồi trên xe ôtô được xác định theo thiết kế của nhà sản xuất.

b) Xe ôtô chở người dưới 10 chỗ ngồi kể cả lái xe (sau đây gọi là xe ôtô dưới 10 chỗ ngồi) không bao gồm: xe lam; xe ôtô thiết kế vừa chở người, vừa chở hàng hoá.

c) Căn cứ quy định về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 80/2008/NĐ-CP và hướng dẫn tại khoản này, Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh) giao cho cơ quan chức năng xây dựng tỷ lệ thu lệ phí trước bạ cụ thể để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

5.2. Đối với xe ô tô (kể cả rơ moóc, sơ mi rơ moóc) khác, không phải là xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi theo quy định tại điểm 5.1 khoản này và không phải là xe chuyên dùng thuộc các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại khoản 7 và khoản 15 Điều 3 Thông tư này thì nộp lệ phí trước bạ theo tỷ lệ: 2% (hai phần trăm)".

- Tại Chương 87, Thông tư số 216/2009/TT-BTC ngày 12/11/2009 của Bộ Tài chính quy định mức thuế suất của biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế quy định các mặt hàng mã 8705 là xe chuyên dùng có động cơ, trừ các loại được thiết kế chủ yếu dùng để chở người hay hàng hoá.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp xe ô tô LANDROVER, mã số hàng hoá của Chi cục Bảo vệ môi trường- tỉnh Thanh Hoá theo tờ khai nhập khẩu số 9555/NK/T03G ngày 18/6/2010 Hải quan thu thuế nhập khẩu mức thuế 5% xếp vào nhóm xe chuyên dùng nhưng không thuộc các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại khoản 7 và khoản 15 Điều 3 Thông tư số 68/2010/TT-BTC ngày 26/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ thì thuộc đối tượng phải nộp lệ phí trước bạ theo tỷ lệ 2%.

Tổng cục Thuế trả lời để Chi cục Bảo vệ môi trường- tỉnh Thanh Hoá được biết./@
Mai

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Vụ Pháp chế (TCT);
- Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: VT, CS (3b).

